

Số: 255/2024/QĐST-HNGĐ

Mỏ Cày Nam, ngày 21 tháng 11 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY NAM, TỈNH BẾN TRE**

Căn cứ các điều 211, 213, 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 493/2024/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Huỳnh Xuân T, sinh năm 1988. Nơi cư trú: ấp B, xã M, huyện M, tỉnh Bến Tre

- Chị Nguyễn Thị Yến Q, sinh năm 1995. Nơi cư trú: ấp B, xã P, huyện T, tỉnh Bến Tre

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, các đương sự đã thống nhất thuận tình ly hôn và thỏa thuận được với nhau về ly hôn.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Huỳnh Xuân T và chị Nguyễn Thị Yến Q thuận tình ly hôn. Các bên không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ chồng.

- Về con chung: Anh Huỳnh Xuân T và chị Nguyễn Thị Yến Q trình bày không có con chung.

- Về tài sản chung: Anh Huỳnh Xuân T và chị Nguyễn Thị Yến Q trình bày không có nên không xem xét.

- Về nợ chung: Anh Huỳnh Xuân T và chị Nguyễn Thị Yến Q trình bày không có nên không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Huỳnh Xuân T và chị Nguyễn Thị Yến Q phải chịu lệ phí hôn nhân gia đình là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0004884 ngày 06/11/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mô Cày Nam là đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Mô Cày Nam;
- Chi cục THADS huyện Mô Cày Nam;
- Nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

ĐÃ KÝ

Lê Chí Nhân